

Số: 67/2025/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 06 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 76/2025/HNGĐ ngày 25/02/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thu P, sinh năm 1988;

Nơi thường trú: Tổ 7, phường TĐ, quận TX, Thành phố HN.

Nơi ở hiện tại: Tổ 7, phường TĐ, quận TX, Thành phố HN.

2. Anh Trần Xuân T, sinh năm 1988.

Nơi thường trú: Số 1 ngách 45 ngõ 58 TB, phường MD, quận CG, Thành phố HN.

Nơi ở hiện tại: Phòng 215 nhà 5B tổ 26 phường MD, quận CG, Thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 27/5/2019 tại UBND phường MD, quận CG, Thành phố HN. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, gay gắt không thể giải quyết được do không phù hợp quan điểm sống. Nay chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T có 02 (hai) con chung là cháu Trần Phương C (nữ), sinh ngày 20/5/2019 và cháu Trần Minh T (nữ), sinh ngày 14/02/2021. Ly hôn, chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T thỏa thuận: Anh Trần Xuân T trực tiếp nuôi cả hai cháu Trần Phương C và cháu Trần Minh T, anh Trần Xuân T không yêu cầu chị Lê Thu P cấp dưỡng nuôi con chung, chị P đồng ý.

[3] Về tài sản chung: Chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Trần Xuân T tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Lê Thu P đồng ý để ông Trần Xuân T tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/2/2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T.

- Về con chung: Chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T có 02 (hai) con chung là cháu Trần Phương C (nữ), sinh ngày 20/5/2019 và cháu Trần Minh T (nữ), sinh ngày 14/02/2021. Ly hôn, anh Trần Xuân T trực tiếp nuôi cả hai cháu Trần Phương C và cháu Trần Minh T; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Lê Thu P.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thu P và anh Trần Xuân T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần Xuân T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Trần Xuân T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0047012 ngày 24/02/2025) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS quận Cầu Giấy;
- Dương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn